

## KINH TÍN LỰC NHẬP ÁN PHÁP MÔN

### QUYỂN 2

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được nhiều an ổn, không sợ hãi đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm đại Từ nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm đại Từ nên phát khởi tâm an ổn. Tâm đại Từ nghĩa là cứu giúp sự khổ não của tất cả chúng sinh, là thân tâm tu tập tất cả các công đức.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm đại Bi nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm đại Bi nên phát khởi tâm an ổn. Tâm đại Bi nghĩa là giáo hóa các chúng sinh không còn cái khổ nào mà không chấp thủ, không có lạc nào mà không buông xả.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm đại Hỷ nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm đại Hỷ nên phát khởi tâm an ổn. Tâm đại Hỷ nghĩa được nghe đại sự của chư Phật nên sinh tâm hoan hỷ.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm đại Xả nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm đại Xả nên phát khởi tâm an ổn. Tâm đại Xả nghĩa là Bồ-tát xa lìa tâm ái.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi phương tiện luận nghĩa nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi phương tiện luận nghĩa nên phát khởi tâm an ổn. Phương tiện luận nghĩa, nghĩa là nhập vào các pháp không ngôn ngữ.

Văn-thù-sư-lợi! Đấy gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi giới nhẫn nhục nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi giới nhẫn nhục nên phát khởi tâm an ổn. Giới nhẫn nhục nghĩa là không sinh tâm sân hận đối với tất cả chúng sinh.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi giới tinh tấn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi giới tinh tấn nên phát khởi tâm an ổn. Giới tinh tấn nghĩa là Bồ-tát làm cho chúng sinh trụ nơi pháp không thoái chuyển.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi giới Thiền định nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi giới Thiền định nên phát khởi tâm an ổn. Giới Thiền định nghĩa là Bồ-tát làm cho chúng sinh trụ nơi thiền.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi giới Bát-nhã nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi giới Bát-nhã nên phát khởi tâm an ổn. Giới Bát-nhã nghĩa là làm cho tất cả chúng sinh trụ nơi các thiện căn.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi giới không thô ác nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi giới không thô ác nên phát khởi tâm an ổn. Giới không thô ác nghĩa là tâm nhu hòa đối với tất cả pháp Phật.

Văn-thù-sư-lợi! Đấy gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì

có thể thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi giới không hối nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi giới không hối nên phát khởi tâm an ổn. Giới không hối nghĩa là khéo làm những việc đáng làm.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi giới không kiêu mạn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi giới không kiêu mạn nên phát khởi tâm an ổn. Giới không kiêu mạn nghĩa là giáo hóa tất cả chúng sinh, giúp đỡ những việc làm cho tất cả chúng sinh.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi giới thiện nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi giới thiện nên phát khởi tâm an ổn. Giới thiện nghĩa là giáo hóa tất cả chúng sinh, có thể nhẫn chịu sự sân hận, mắng chửi, nhục mạ của chúng sinh.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi giới tiếp nhận pháp nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi giới tiếp nhận pháp nên phát khởi tâm an ổn. Giới tiếp nhận pháp nghĩa là tin các pháp Không giải thoát.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi giới Phật Tam-muội nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi giới Phật Tam-muội nên phát khởi tâm an ổn. Giới Phật Tam-muội nghĩa là có tâm bình đẳng đối với tất cả chúng sinh.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi trí Khổ đế nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí Khổ đế nên phát khởi tâm an ổn. Trí Khổ đế nghĩa là trí biết các ấm không sinh.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi trí Diệt đế nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí Diệt đế nên phát khởi tâm an ổn. Trí Tập đế nghĩa là trí đoạn trừ các ái.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi trí Tập đế nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí Tập đế nên phát khởi tâm an ổn. Trí Diệt đế nghĩa là trí không sinh các nghiệp kết sử vô minh.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi trí Đạo đế nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí Đạo đế nên phát khởi tâm an ổn. Trí Đạo đế là trí được các pháp bình đẳng không điên đảo.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi sự quán sát lỗi tự thân nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác quán sát lỗi tự thân nên phát khởi tâm an ổn. Quán sát lỗi tự thân nghĩa là tự tâm được vắng lặng quán sát giới của chính mình.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm hộ trì người khác nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm hộ trì người khác nên phát khởi tâm an ổn. Tâm hộ trì người khác nghĩa là thấy lỗi của người không sinh sân hận.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm thuần thực nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm thuần thực nên phát khởi tâm an ổn. Tâm thuần thực nghĩa là giáo hóa chúng sinh không mệt mỏi.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm không sân hận nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm không sân hận nên phát khởi tâm an ổn. Tâm không sân hận nghĩa là đối với tất cả chúng sinh không sinh ác tâm.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi sự quán sát tự thân nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi quán sát tự thân nên phát khởi tâm an ổn. Quán sát tự thân nghĩa là quán vô ngã.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi chỗ không còn một mảy may phiền não nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi chỗ không còn một mảy may phiền não nên phát khởi tâm an ổn. Không một mảy may phiền não nghĩa là thân nghiệp vắng lặng một cách hoàn hảo.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi Vô sinh pháp nhẫn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi Vô sinh pháp nhẫn nên phát khởi tâm an ổn. Vô sinh pháp nhẫn nghĩa là chứng tịch diệt.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi vô diệt pháp nhẫn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi vô diệt pháp nhẫn nên phát khởi tâm an ổn. Vô diệt pháp nhẫn nghĩa là chứng Vô sinh pháp nhẫn.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi trí niệm thọ nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí niệm thọ nên phát khởi tâm an ổn. Trí niệm thân nghĩa là xa lìa thân tâm.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi trí niệm thân nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí niệm thân nên phát khởi tâm an ổn. Trí niệm thọ nghĩa là chấm dứt cả thọ.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi trí niệm tâm nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí niệm tâm, nên phát khởi tâm an ổn. Trí niệm tâm nghĩa là quán tâm giống như huyễn.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể thanh tịnh hoan hỷ địa và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi trí niệm pháp nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí niệm pháp, nên phát khởi tâm an ổn. Trí niệm pháp nghĩa là biết như thật tất cả các pháp.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tín căn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tín căn, nên phát khởi tâm an ổn. Tín căn nghĩa là không nương tựa vào tất cả những pháp khác.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tinh tấn căn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tinh tấn căn, nên phát khởi tâm an ổn. Tín căn nghĩa là biết như thật tất cả các pháp.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi niệm căn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi niệm căn, nên phát khởi tâm an ổn. Niệm căn nghĩa là khéo làm những việc cần làm.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi định căn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi định căn, nên phát khởi tâm an ổn. Định căn nghĩa là được tâm giải thoát.

Văn-thù-sư-lợi! Đấy gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể thanh tịnh hoan hỷ địa và được vô lượng sự an ổn không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tuệ căn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tuệ căn, nên phát khởi tâm an ổn. Tuệ căn nghĩa là hiện biết tất cả pháp.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tín lực nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tín lực, nên phát khởi tâm an ổn. Tín lực nghĩa là vượt qua tất cả những nghiệp ma.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi trí lực nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí lực, nên phát khởi tâm an ổn. Trí lực nghĩa là xa lìa vô trí.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tinh tấn lực nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tinh tấn lực, nên phát khởi tâm an ổn. Tinh tấn lực nghĩa là thành tựu pháp bất thoái.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi niệm lực nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi niệm lực, nên phát khởi tâm an ổn. Niệm lực nghĩa là nắm giữ tất cả pháp Phật.

Văn-thù-sư-lợi! Đấy gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể thanh tịnh hoan hỷ địa và được vô lượng sự an ổn không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi Tam-muội lực nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi Tam-muội lực, nên phát khởi tâm an ổn. Tam-muội lực nghĩa là xa lìa tất cả giác quán.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi Bát-nhã lực nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi Bát-nhã lực, nên phát khởi tâm an ổn. Bát-nhã lực nghĩa là trí tuệ không thể bị người khác chinh phục được.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi niệm giác phần nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi niệm giác phần, nên phát khởi tâm an ổn. Niệm giác phần nghĩa là như thật biết các pháp niệm giác phần.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi trạch pháp giác phần nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trạch pháp giác phần, nên phát khởi tâm an ổn. Trạch pháp giác phần nghĩa là soi biết tất cả pháp.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tinh tấn giác phần nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tinh tấn giác phần, nên phát khởi tâm an ổn. Tinh tấn giác phần nghĩa là biết như thật tất cả pháp Phật.

Văn-thù-sư-lợi! Đấy gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể thanh tịnh hoan hỷ địa và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi hỷ giác phần nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi hỷ giác phần, nên phát khởi tâm an ổn. Hỷ giác phần nghĩa là Tam-muội Tam-ma-bạt-đề.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi ý giác phần nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi ý giác phần, nên phát khởi tâm an ổn. Ý giác phần nghĩa là khéo làm những việc cần là đối với tất cả pháp.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi định giác phần nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi định giác phần, nên phát khởi tâm an ổn. Định giác phần nghĩa là biết tất cả pháp một cách bình đẳng.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi xả giác phần nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi xả giác phần, nên phát khởi tâm an ổn. Xả giác phần nghĩa là không có tâm ưa thích đắm trước trong các Thánh pháp và không có tâm nhằm chán, xem thường phi Thánh pháp.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi chánh kiến nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi chánh kiến, nên phát khởi tâm an ổn. Chánh kiến nghĩa là nhập định vị.

Văn-thù-sư-lợi! Đấy gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi chánh giác phần nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi chánh giác phần, nên phát khởi tâm an ổn. Chánh giác phần nghĩa là xa lìa các sự phân biệt như phân biệt rộng, phân biệt sai khác.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi chánh ngữ nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi chánh ngữ, nên phát khởi tâm an ổn. Chánh ngữ nghĩa là ở nơi tất cả danh tự, âm thanh không sinh các tướng.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi chánh nghiệp nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi chánh nghiệp, nên phát khởi tâm an ổn. Chánh nghiệp nghĩa là nhp vào tất cả quả báo pháp nghiệp.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi chánh mạng nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi chánh mạng, nên phát khởi tâm an ổn. Chánh mạng nghĩa là xa lìa những sự mong cầu.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi chánh tu hành nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi chánh tu hành, nên phát khởi tâm an ổn. Chánh tu hành nghĩa là bỏ bờ bên này để đến bờ bên kia.

Văn-thù-sư-lợi! Đấy gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi Bồ thí ba-la-mật nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi Bồ thí ba-la-mật, nên phát khởi tâm an ổn. Bồ thí ba-la-mật nghĩa là khéo giáo hóa chúng sinh bỏ tâm tham lam, ganh ghét.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi giới Ba-la-mật nên sinh tâm an ổn,

làm cho người khác trụ nơi giới Ba-la-mật, nên phát khởi tâm an ổn. Giới Ba-la-mật nghĩa là khéo giáo hóa chúng sinh hủy giới cấm.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi Nhẫn nhục ba-la-mật nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi Nhẫn nhục ba-la-mật, nên phát khởi tâm an ổn. Nhẫn nhục ba-la-mật nghĩa là khéo giáo hóa tâm sân hận chúng sinh.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi Tinh tấn ba-la-mật nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi Tinh tấn ba-la-mật, nên phát khởi tâm an ổn. Tinh tấn ba-la-mật nghĩa là khéo giáo hóa sự lười biếng của chúng sinh.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi Thiền ba-la-mật nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi Thiền ba-la-mật, nên phát khởi tâm an ổn. Thiền ba-la-mật nghĩa là khéo giáo hóa chúng sinh khởi tâm tán loạn.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi Bát-nhã ba-la-mật nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi Bát-nhã ba-la-mật, nên phát khởi tâm an ổn. Bát-nhã ba-la-mật nghĩa là khéo giáo hóa chúng sinh hết ngu si.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi giới năm giữ chánh pháp nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi giới năm giữ chánh pháp, nên phát khởi tâm an ổn. Giới năm giữ chánh pháp nghĩa là hộ trì các Bồ-tát.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi các công đức nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi các công đức, nên phát khởi tâm an ổn. Các công đức nghĩa là cúng dường các Đại Bồ-tát, ca ngợi tên của các Bồ-tát trong mười phương.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi trí công đức nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí công đức, nên phát khởi tâm an ổn. Trí công đức nghĩa là cho các Bồ-tát và ban cho y phục, thực phẩm, ngọa cụ, thuốc thang, ba trí tăng thượng.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi công đức vắng lặng nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi công đức vắng lặng, nên phát khởi tâm an ổn. Công đức vắng lặng nghĩa là thâm nhập các pháp bình đẳng, không sinh tâm cao thấp.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi công đức chánh kiến nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi công đức chánh kiến, nên phát khởi tâm an ổn. Công đức chánh kiến nghĩa là thâm nhập tất cả pháp không có đầu, giữa và sau cùng.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi bố thí nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi bố thí, nên phát khởi tâm an ổn. Bố thí nghĩa là xả bỏ tất cả pháp.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi giữ giới nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi giữ giới, nên phát khởi tâm an ổn. Giữ giới nghĩa là không tạo ra tất cả điều ác.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi nhẫn nhục nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi nhẫn nhục, nên phát khởi tâm an ổn. Nhẫn nhục nghĩa là tin các pháp.



5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tinh tấn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tinh tấn, nên phát khởi tâm an ổn. Tinh tấn nghĩa là thâm nhập tất cả công đức không một mảy.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi Thiền định nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi thiền định, nên phát khởi tâm an ổn. Thiền định nghĩa là không trú nơi một niệm nào.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi Bát-nhã nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi Bát-nhã, nên phát khởi tâm an ổn. Bát-nhã nghĩa là hiện tiền thấy các pháp.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi sự thấu giữ tất cả pháp của Như Lai nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự thấu giữ tất cả pháp của Như Lai, nên phát khởi tâm an ổn. Thấu giữ tất cả pháp của Như Lai nghĩa là trực tâm thấu giữ tâm Bồ-đề.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi chỗ như pháp mà thuyết nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi chỗ như pháp mà thuyết, nên phát khởi tâm an ổn. Như pháp mà thuyết là trí tuệ hành thươ ngôn ngữ của Như Lai.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi chánh niệm nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi chánh niệm, nên phát khởi tâm an ổn. Chánh niệm nghĩa là thâm nhập các pháp, không hề quên mất.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh Sơ địa Hoan hỷ và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm ý nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm ý, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm ý nghĩa là biết như thật ý trình tự của các pháp.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm vững bền nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm vững bền, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm vững bền nghĩa là thành tựu hạnh oai nghi.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm trừ bỏ nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm trừ bỏ, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm trừ bỏ nghĩa là thâm nhập nghĩa lý.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi giải thoát chân chánh nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi giải thoát chân chánh, nên phát khởi tâm an ổn. Giải thoát chân chánh nghĩa là chứng vi diệu.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi sự xa lìa tâm phiền não nên sinh tâm an ổn. Làm cho người khác trụ nơi tâm xa lìa phiền não, nên phát khởi tâm an ổn. Xa lìa tâm phiền não nghĩa là hối hận lỗi phiền não đã phát khởi và không tạo tác những phiền não mới, nên sinh thiện pháp.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi như hạnh nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi như hạnh chân chánh, nên phát khởi tâm an ổn. Như hạnh nghĩa là trụ sự thành tựu hạnh Bồ-tát.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi làm những điều đáng làm nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi làm những điều đáng làm, nên phát khởi tâm an ổn. Làm những điều đáng làm là tin và chân không giải thoát cho nên tin các nghiệp.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi sự xa lìa mong cầu bằng tâm ác nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác lìa sự mong cầu bằng tâm ác, nên phát khởi tâm an ổn. Xa lìa sự mong cầu bằng tâm ác nghĩa là không tạo tác các việc ác để mong cầu những sự cung kính cúng dường.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi sự không ca ngợi chính mình chê bai người nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác không ca ngợi chính mình mà chê bai người, nên phát khởi tâm an ổn. Không ca ngợi chính mình mà chê bai người nghĩa là tự thân không sinh tưởng công đức chân thật và không chê bai hay che giấu công đức chân thật của người khác.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi pháp chân thật nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi pháp chân thật, nên phát khởi tâm an ổn. Pháp chân thật nghĩa là ở nơi các pháp khởi tướng và không chấp trước tướng.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi đoạn trừ vô minh tập khí phiền não nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi đoạn trừ vô minh tập khí phiền não, nên phát khởi tâm an ổn. Đoạn trừ vô minh tập khí phiền não nghĩa là không nhằm chán căn bản phàm phu ngu si nên không nghĩ đến địa vị Thanh văn, Bích-chi-phật.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi sự không chạy theo ái dục nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi không chạy theo ái dục, nên phát khởi tâm an ổn. Không chạy theo ái dục nghĩa là các pháp ác bất thiện chưa sinh làm cho không sinh, các thiện pháp đã sinh làm cho không mất đi.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi trí hiển hiện nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí hiển hiện, nên phát khởi tâm an ổn. Trí hiển hiện nghĩa là chứng Thánh đế.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm chánh trực nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm chánh trực, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm chánh trực nghĩa là không phân biệt Thánh đạo.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi không sinh thân tướng khác nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi không sinh thân tướng khác, nên phát khởi tâm an ổn. Không sinh thân tướng khác nghĩa là xa lìa sự tăng trưởng pháp ác.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan



hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi ý ngữ đầu tiên nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi ý ngữ đầu tiên, nên phát khởi tâm an ổn. Ý ngữ trước tiên nghĩa là trước hết đã phát ra ngôn ngữ thiện cho nên cùng với những lời an ủi, dẫn dụ không hề mỗi một với những tai nạn, bệnh tật.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi trí không chướng ngại nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí không chướng ngại, nên phát khởi tâm an ổn. Trí không chướng ngại nghĩa là tự nhiên biết tất cả luận nghị, kỹ thuật và nghiệp của xuất thế gian và nghiệp của thế gian nơi tất cả thế giới nơi mười phương.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi trí vô ngại nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí vô ngại, nên phát khởi tâm an ổn. Trí vô ngại trong các nghiệp nghĩa là đoạn trừ chấp thường và chấp đoạn.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi sở thuyết không ngôn ngữ mà nói ngôn ngữ nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sở thuyết không ngôn ngữ mà nói ngôn ngữ, nên phát khởi tâm an ổn. Chỗ nói không ngôn ngữ mà nói ngôn ngữ nghĩa là xa lìa sự nhớ nghĩ của tâm ý và ý thức.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi trí pháp giới nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí pháp giới, nên phát khởi tâm an ổn. Trí pháp giới nghĩa là không lìa trí pháp giới bất nhị của tất cả các pháp.

Văn-thù-sư-lợi! Đấy gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm xa lìa nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm xa lìa, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm xa lìa nghĩa là không chấp trước tướng ở trong các pháp quán vô tướng.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi trí không chướng ngại nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi trí không chướng ngại, nên phát khởi tâm an ổn. Trí không chướng ngại nghĩa là trí thanh tịnh đối với hữu biên hay vô biên.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi ý thuyết ngôn ngữ nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi ý thuyết ngôn ngữ, nên phát khởi tâm an ổn. Ý thuyết ngôn ngữ nghĩa là nương vào nguyện lực thù thắng để hồi hướng các thiện căn.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi pháp nhu hòa nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi pháp nhu hòa, nên phát khởi tâm an ổn. Pháp nhu hòa nghĩa là làm cho tất cả chúng sinh tin vào điều thiện.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi sự xa lìa các nghiệp nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự xa lìa các nghiệp, nên phát khởi tâm an ổn. Xa lìa các nghiệp là biết các kiến chấp.

Văn-thù-sư-lợi! Đấy gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trở về nương tựa Phật nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trở về nương tựa Phật, nên phát khởi tâm an ổn. Trở về nương tựa Phật nghĩa là không hủy phạm giới Như Lai.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trở về nương tựa Pháp nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trở về nương tựa Pháp, nên phát khởi tâm an ổn. Trở về nương tựa Pháp nghĩa là không hủy báng Pháp.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã trở về nương tựa Tăng nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trở về nương tựa Tăng, nên phát khởi tâm an ổn. Trở về nương tựa Tăng nghĩa là quán sát giới.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi sự không kiêu mạn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự không kiêu mạn, nên phát khởi tâm an ổn. Không kiêu mạn nghĩa là sinh tâm tôn trọng đối với tất cả chúng sinh.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm không sân hận nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm không sân hận, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm không sân hận nghĩa là từ bỏ tâm nóng như lửa.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi sự không dua nịnh nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự không dua nịnh, nên phát khởi tâm an ổn. Không dua nịnh nghĩa là xa lìa những sự cúng dường, ăn uống... vì làm ân cho người khác.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi xa lìa vọng ngữ nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi xa lìa vọng ngữ, nên phát khởi tâm an ổn. Xa lìa vọng ngữ nghĩa là giáo hóa chúng sinh không thủ không xả.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi sự không vì lợi dưỡng mà nói nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự không vì lợi dưỡng mà nói, nên phát khởi tâm an ổn. Không vì lợi dưỡng mà nói nghĩa là tiếp nối dòng Thánh nên thành tựu viên mãn các công đức của hạnh Đầu-đà.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi chánh mạng nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi chánh mạng, nên phát khởi tâm an ổn. Chánh mạng nghĩa là thâm nhập giáo pháp nên không có khổ nào mà không thọ và không có lạc nào mà không xả.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi chỗ độc hành không đồng bạn nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi chỗ độc hành không đồng bạn, nên phát khởi tâm an ổn. Trụ nơi chỗ độc hành không đồng bạn nghĩa là xa lìa sự nói năng.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi pháp lạc nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi pháp lạc, nên phát khởi tâm an ổn. Pháp lạc nghĩa là sợ khổ nơi ba cõi và không mất tâm Bồ-đề.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi sự xa lìa cửu chủng nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự xa lìa cửu chủng, nên phát khởi tâm an ổn. Xa lìa cửu chủng nghĩa là xa lìa chín loại trú xứ của chúng sinh.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm vắng lặng nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm vắng lặng, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm vắng lặng.

Nghĩa là tâm không hối tiếc.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi công đức tu hạnh Xa-ma-tha nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi công đức tu hạnh Xa-ma-tha, nên phát khởi tâm an ổn. Công đức tu hạnh Xa-ma-tha nghĩa là tâm nhu nhuyễn.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm không buông lung nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm không buông lung, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm không buông lung nghĩa là không buông lung giới nên thực hành về giới, thấy lỗi lầm hủy phạm cấm giới của tất cả những kiến chấp.

Văn-thù-sư-lợi! Đấy gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi sự không đối gạt trời nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự không đối gạt trời, nên phát khởi tâm an ổn. Không đối gạt trời, người nghĩa là không xả bỏ tâm Bồ-đề.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi sự tu hành nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự tu hành, nên phát khởi tâm an ổn. Tu hành nghĩa là ban hạnh phúc an vui cho các chúng sinh nên lấy sự bình an tối thượng.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi việc không có hành vi xấu ác nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi việc không có hành vi xấu ác, nên phát khởi tâm an ổn. Không có hành vi xấu ác nghĩa là khéo điều phục tâm.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi làm đệ tử cho tất cả chúng sinh nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi việc làm đệ tử cho tất cả chúng sinh, nên phát khởi tâm an ổn. Làm đệ tử cho tất cả chúng sinh nghĩa là làm đệ tử phụng sự cho tất cả chúng sinh, cho nên họ có làm gì đều nên giúp họ.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi sự tùy thuận và phục tùng tất cả chúng sinh nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự tùy thuận và phục tùng tất cả chúng sinh, nên phát khởi tâm an ổn. Tùy thuận và phục tùng tất cả chúng sinh nghĩa là không có tâm kiêu mạn đối với phước điền.

Văn-thù-sư-lợi! Đấy gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh ở địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Các Đại Bồ-tát có năm pháp có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất và được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi. Đó là:

1. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi sự cầu pháp thành tựu nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi sự cầu pháp thành tựu, nên phát khởi tâm an ổn. Cầu pháp thành tựu nghĩa là giáo hóa tất cả chúng sinh không mỗi một và được ở cõi nước Phật thanh tịnh nên có tăng thượng. Thường cầu giới, nghe pháp nhưng không thủ bố thí, không xả tham ganh, không thủ giữ giới, không xả phá giới, không thủ nhẩn nhục, không xả sân, không thủ tinh tấn, không xả giải đãi, không thủ thiên định, không xả giác quán, không thủ Bát-nhã, không xả ngu si, không thủ thiện căn, không xả bất thiện căn.

2. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm tôn trọng nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm tôn trọng, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm tôn trọng nghĩa là đối với pháp luôn như thật tu hành.

3. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm tôn trọng đối với Pháp sư nên

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm tôn trọng đối với Pháp sư, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm tôn trọng đối với Pháp sư nghĩa là đối với Pháp sư luôn xem như Phật.

4. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm không ác khẩu nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm không ác khẩu, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm không ác khẩu nghĩa là nói những lời giáo hóa điều phục chúng sinh.

5. Bồ-tát phát tâm thế này: Ta đã được trụ nơi tâm không sân nên sinh tâm an ổn, làm cho người khác trụ nơi tâm không sân, nên phát khởi tâm an ổn. Tâm không sân nghĩa là nhập vào các nghiệp.

Văn-thù-sư-lợi! Đây gọi là năm pháp. Các Đại Bồ-tát nào được năm pháp này thì có thể làm thanh tịnh địa Hoan hỷ thứ nhất, được vô lượng sự an ổn, không sợ hãi.

